

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Số: 01

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH ĐẮK THÁI SƠN

Địa chỉ: Thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại: 0935554385

Fax:

E-mail:

CÔNG BỐ :

Sản phẩm Cốt liệu lớn dùng cho bê tông loại đá 1x2 dăm cỡ hạt (5-20)mm; đá mi dăm cỡ hạt (5-10)mm; đá (2x4) dăm cỡ hạt (10-40)mm ; Đá (4x6) dăm cỡ hạt (20-70)mm với nhãn hiệu thương mại được sản xuất tại Công ty TNHH Đắk Thái Sơn, địa chỉ nơi sản xuất: Mỏ đá thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 16:2019/BXD.

Thông tin bổ sung: Phương thức đánh giá theo phương thức 5; giấy chứng nhận số: 1317.HQ5.AQC. Giấy chứng nhận có hiệu lực từ ngày 15/03/2023 đến ngày 14/03/2026.

Công ty TNHH Đắk Thái Sơn cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm Cốt liệu lớn cho bê tông, loại đá 1x2 dăm cỡ hạt (5-20)mm; đá mi dăm cỡ hạt (5-10)mm; đá (2x4) dăm cỡ hạt (10-40)mm; Đá (4x6) dăm cỡ hạt (20-70)mm do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 03 năm 2023



Giám đốc

Hoàng Văn Tài

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐẮK LẮK
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 6001437273

Đăng ký lần đầu: ngày 24 tháng 06 năm 2014

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 06 tháng 07 năm 2018

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẮC THÁI SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: 0935554385

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 8.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Tám tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN TÀU	Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	4.000.000.000	50,000	240778575	
2	ĐINH THỊ NGOAN	Thôn Tam Liên, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	4.000.000.000	50,000	240954541	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: HOÀNG VĂN TÀU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 1962

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

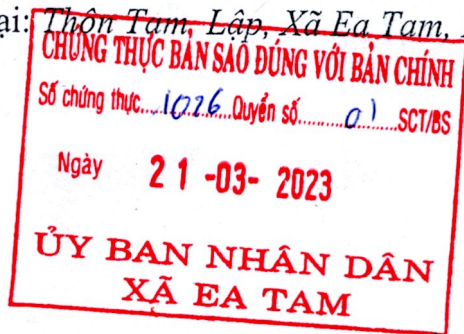
Số giấy chứng thực cá nhân: 240778575

Ngày cấp: 11/06/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ CHỦ TỊCH

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Nga

Đinh Hải Quân

13

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 78 /GP-UBND

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 9 năm 2016

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/3/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2979/QĐ-UBND ngày 06/11/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk”;

Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 418/TTr-STNMT ngày 16/8/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty trách nhiệm hữu hạn Đắc Thái Sơn khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đá thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

1. Diện tích khu vực khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường 37.800 m² (ba mươi bảy ngàn tám trăm mét vuông) được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định theo tờ bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo và

2. Mức sâu khai thác: cos +750 mét.

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 362.838 m³

- Trữ lượng khai thác: 321.208 m³ (đá nguyên khai).

4. Công suất khai thác: 25.000 m³ (đá nguyên khai/năm).

5. Thời hạn khai thác đá: 13 năm, kể từ ngày giấy phép này có hiệu lực.

6. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp: 1.355.637.500 đồng (Bằng chữ: một tỷ ba trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

7. Số tiền nộp hàng năm (T_{hn}): 225.939.600 đồng (Bằng chữ: hai trăm hai mươi lăm triệu chín trăm ba mươi chín ngàn sáu trăm đồng).

Lần nộp	Năm	Mức thu (đồng)	Ghi chú
1	2016	225.939.600	Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nộp từ lần thứ hai phải nhân với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm nộp tiền nếu giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản có sự thay đổi, theo Quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.
2	2017	225.939.600	
3	2018	225.939.600	
4	2019	225.939.600	
5	2020	225.939.600	
6	2021	225.939.600	

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Giấy phép này:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan kiểm tra, theo dõi việc triển khai, thực hiện các nội dung của Giấy phép. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giải quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Cục Thuế tỉnh:

- Ban hành thông báo cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đắc Thái Sơn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, xử phạt các vi phạm theo quy định của pháp luật về thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (nếu có);

- Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Tam Lập, xã Ea

Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đắc Thái Sơn cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết, theo dõi.

Điều 3. Công ty trách nhiệm hữu hạn Đắc Thái Sơn có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường với số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng)/01 giấy phép theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011 của Bộ Tài chính và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này và theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk.

3. Tiến hành hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, ranh giới, diện tích, độ sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quyết định được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk” được UBND tỉnh phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; trong quá trình hoạt động khai thác nếu có sự thay đổi phải điều chỉnh nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án để phù hợp với tình hình khai thác thực tế và đề án khai thác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn vật liệu nổ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đá thôn Tam Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, ảnh hưởng đến đường giao thông phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

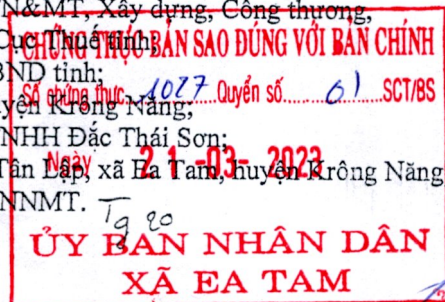
9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; cải tạo, phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 4. Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty trách nhiệm hữu hạn Đắc Thái Sơn chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, hồ sơ thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến; ký hợp đồng thuê đất tại Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Tổng Cục ĐC&KS;
- Các Sở: TN&MT, Xây dựng, Công thương, Tài chính, Cục Thuế tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND huyện Krông Năng;
- Công ty TNHH Đắc Thái Sơn;
- (Đ/c: thôn Tân Lập, xã Ea Tam, huyện Krông Năng).
- Lưu: VT, NNMT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



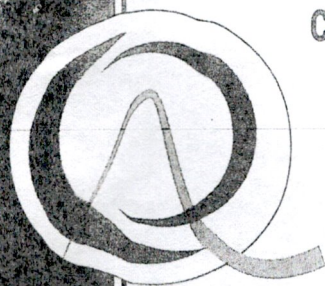
Y Giang Gry Niê Knơng



PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Hải Quân

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG AQCERT
ĐỒNG HÀNH CÙNG CHẤT LƯỢNG VIỆT



GIẤY CHỨNG NHẬN

Số giấy chứng nhận: 1317.HQ5.AQC

Chứng nhận sản phẩm

CÓT LIỆU LỚN (ĐÁ DẪM) DÙNG CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA

(Chi tiết sản phẩm xem danh mục đính kèm)

Được sản xuất tại

CÔNG TY TNHH ĐẮC THÁI SƠN

Địa chỉ

Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với

QCVN 16:2019/BXD

Và được phép sử dụng dấu hợp quy

Phương thức chứng nhận

Phương thức 5

(Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Ngày cấp : 15/03/2023

Ngày hiệu lực : 15/03/2023

Giá trị đến : 14/03/2026

Dấu hợp quy



Mã QR Code



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ THU LIÊN



TRẦN THỊ MỸ VI

Tra cứu hiệu lực chứng chỉ bằng cách quét mã QR Code
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG AQCERT
96 Tuy Lý Vương, Phường Khuê Mỹ, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng

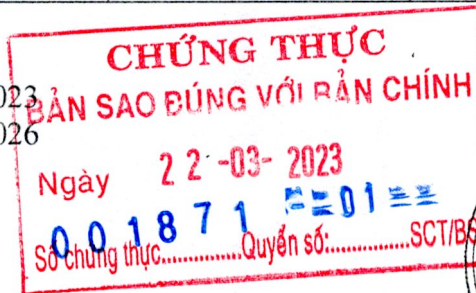
Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2023

**DANH MỤC SẢN PHẨM VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐƯỢC CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN**

(Kèm theo Giấy chứng nhận số 1317.HQ5.AQC và quyết định số 041503-23/QĐ-AQC ngày 15 tháng 03 năm 2023)

Tên sản phẩm	Kiểu loại	Kích thước hạt, mm
Cốt liệu lớn (đá dăm) dùng cho bê tông và vữa	Đá 1x2	5 – 20 mm
	Đá 2x4	10 – 40 mm
	Đá 4x6	20 - 70 mm
	Đá Mi	5 – 10 mm

Ngày hiệu lực : 15/03/2023
Ngày hết hạn : 14/03/2026



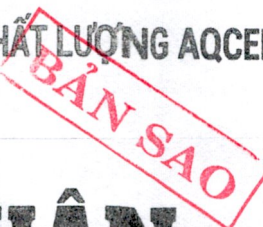
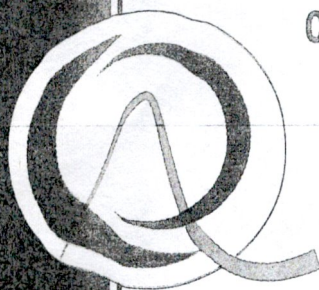
GIÁM ĐỐC



Trần Thị Mỹ Vi



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ THU LIÊN



GIẤY CHỨNG NHẬN

Số giấy chứng nhận: 1317.HC5.AQC

Chứng nhận sản phẩm

CẤP PHỐI ĐÁ DẪM

Kiểu loại	Kích thước hạt, mm
Loại II	Dmax= 37,5 mm
Loại I	Dmax= 25 mm

Được sản xuất tại

CÔNG TY TNHH ĐẮC THÁI SƠN

Địa chỉ

Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với

TCVN 8859:2011

Và được phép sử dụng dấu hợp chuẩn

Phương thức chứng nhận

Phương thức 5



(Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Ngày cấp : 15/03/2023

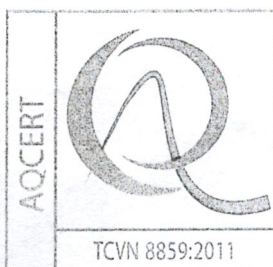
Ngày hiệu lực : 15/03/2023

Giá trị đến : 14/03/2026



Dấu hợp chuẩn

Mã QR Code



CÔNG CHỨNG VIỆN
NGUYỄN THỊ THU LIÊN



TRẦN THỊ MỸ VI

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ
KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG**

AQCERT

Số: 041503-23/QĐ-AQC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM CHẤT
LƯỢNG AQCERT**

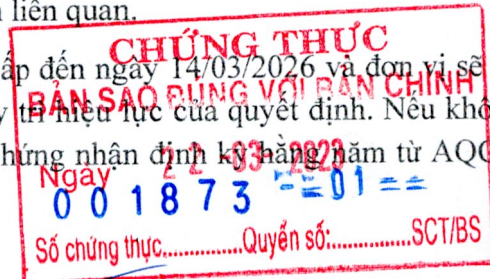
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 29/6/2006;
- Căn cứ Giấy phép kinh doanh do Sở Kế Hoạch Đầu Tư TP Đà Nẵng cấp ngày 18/01/2021 v/v thành lập Công ty Cổ phần Chứng nhận và Kiểm nghiệm Chất lượng Aqcert;
- Căn cứ giấy chỉ định năng lực chứng nhận hợp quy xây dựng số 778/QĐ-BXD ngày 21/6/2021 và quyết định đổi tên tổ chức đánh giá sự phù hợp số 913/QĐ-BXD ngày 02/8/2021 của Bộ xây dựng;
- Căn cứ QĐ.01 do Công ty CP Chứng nhận và Kiểm nghiệm Chất lượng Aqcert ban hành;
- Căn cứ báo cáo kết quả của đoàn đánh giá và kết quả thẩm tra hồ sơ chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận và dấu hợp quy số 1317.HQ5.AQC cho sản phẩm Cốt liệu lớn (đá dăm) dùng cho bê tông và vữa do Công Ty TNHH Đắc Thái Sơn, địa chỉ: Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam sản xuất phù hợp quy chuẩn QCVN 16:2019/BXD. Chi tiết sản phẩm xem danh mục đính kèm.

Điều 2. Khi phân phối sản phẩm ra thị trường, Công Ty TNHH Đắc Thái Sơn phải thực hiện đúng các quy định về quyền và trách nhiệm theo quy định của Công ty CP Chứng nhận và Kiểm nghiệm Chất lượng AQCERT và các quy định liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày cấp đến ngày 14/03/2026 và đơn vị sẽ chịu giám sát định kỳ không quá 12 tháng 01 lần để duy trì hiệu lực của quyết định. Nếu không có văn bản thông báo tiếp tục duy trì hiệu lực giấy chứng nhận định kỳ hàng năm từ AQCert, quyết định này mặc nhiên hết hiệu lực.



Nơi nhận:

- Công Ty TNHH Đắc Thái Sơn;
- Lưu VT, PKT.



**CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ THU LIÊN**



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG
AQCERT

Số: 031503-23/QĐ-AQC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG AQCERT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 29/6/2006;
- Căn cứ Giấy phép kinh doanh do Sở Kế Hoạch Đầu Tư TP Đà Nẵng cấp ngày 18/01/2021 v/v thành lập Công ty Cổ phần Chứng nhận và Kiểm nghiệm Chất lượng Aqcert;
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động chứng nhận chuyên ngành xây dựng số 150/ CNĐKCN-BXD ngày 22/7/2021, 267/ CNĐKCN-BXD ngày 16/12/2021 và 347/CNĐKCN-BXD ngày 16/11/2022;
- Căn cứ QĐ.01 do Công ty CP Chứng nhận và Kiểm nghiệm Chất lượng Aqcert ban hành;
- Căn cứ báo cáo kết quả của đoàn đánh giá và kết quả thẩm tra hồ sơ chứng nhận.

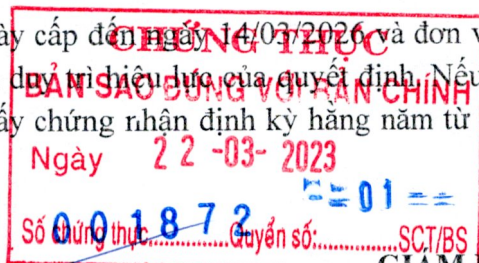
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận và dấu hợp chuẩn số 1317.HC5.AQC cho sản phẩm Cấp phối đá dăm do Công Ty TNHH Đắc Thái Sơn, địa chỉ: Thôn Tam Lập, Xã Ea Tam, Huyện Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam sản xuất phù hợp tiêu chuẩn TCVN 8859:2011, cụ thể:

Kiểu loại	Kích thước hạt, mm
Loại II	Dmax= 37,5 mm
Loại I	Dmax= 25 mm

Điều 2. Khi phân phối sản phẩm ra thị trường, CÔNG TY TNHH ĐẮC THÁI SƠN phải thực hiện đúng các quy định về quyền và trách nhiệm theo quy định của Công ty CP Chứng nhận và Kiểm nghiệm Chất lượng AQCERT và các quy định liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày cấp đến ngày 14/03/2026 và đơn vị sẽ chịu giám sát định kỳ không quá 12 tháng 01 lần để duy trì hiệu lực của quyết định. Nếu không có văn bản thông báo tiếp tục duy trì hiệu lực giấy chứng nhận định kỳ hằng năm từ AQCert, quyết định này mặc nhiên hết hiệu lực.



Nơi nhận:

- Công Ty TNHH Đắc Thái Sơn
- Lưu VT, PKT.

CÔNG CHỨNG VIỆN
NGUYỄN THỊ THU LIÊN



Trần Thị Mỹ Vi